

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2024/HS-ST

Ngày: 19 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Chính Nghĩa.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Đăng Triệu.

Bà Nguyễn Thị Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Minh Nghĩa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2024/TLST- HS ngày 13 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2024/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

* Họ và tên: Phạm Thế H; tên gọi khác: không; sinh ngày: 19/12/1987, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ E, khu C, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Phạm Thanh X và bà: Vũ Thị N; có vợ: Tô Thùy L, sinh năm 1990; có 02 con: con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đầu thú ngày 16/4/2024, tạm giữ đến ngày 25/4/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” - có mặt.

* Bị hại: anh Nguyễn Đức H1, sinh năm 1982; địa chỉ: tổ B, khu E, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt.

* Người làm chứng: bà Vũ Thị N, ông Phạm Thanh X, chị Tô Thùy L, có mặt; những người làm chứng chị Lê Thị Kiều O, anh Kiều Quý C, anh Phạm Thế T - vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: tối ngày 15/4/2024, anh Nguyễn Đức H1 điều khiển xe ô tô tải đến lùi vào cổng của gia đình anh Phạm Quang N1, ở tổ E, khu C, phường C,

thành phố C, để bốc phế liệu. Cùng lúc này, bà Vũ Thị N là hàng xóm nhà anh N1, dùng điện thoại quay, chụp ảnh biển số xe ô tô của anh H1, mục đích tố cáo việc tập kết phế liệu gây mất trật tự khu phố. Thấy vậy, anh H1 chửi bà N, thì bà N đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi bốc phế liệu xong, anh H1 điều khiển xe ô tô đến đỗ đối diện nhà bà N. Sau đó anh H1 xuống xe đứng ở cổng nhà bà N, đập cổng gọi bà N ra nói chuyện về việc dùng điện thoại quay, chụp ảnh xe ô tô của anh H1. Thấy vậy, Phạm Thế H là con trai bà N đi ra ngoài cổng nói chuyện với H1, thì hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Anh H1 thách thức, yêu cầu H bước ra ngoài đường dân sinh. Do bức xúc nên H chạy vào phòng bếp trong nhà, lấy 01 con dao, dài 46,8cm, mũi nhọn, lưỡi dao dài 34cm, tay cầm bằng kim loại sơn giả gỗ để trên nóc tủ quần áo, rồi đi ra. Thấy H chạy vào nhà, anh H1 cũng ra xe ô tô lấy 01 tuýp kim loại, dài 80cm, đường kính 2,5cm để ở ghế phụ xe ô tô. Khi anh H1 cầm tuýp đi ra, thì H cầm dao đi về phía anh H1, anh H1 cầm tuýp kim loại giơ lên vụt 01 phát về phía Hiệu, H giơ dao lên đỡ được. Anh H1 lùi lại, thì H cầm dao lao lên, đâm 01 nhát về phía anh H1, trúng vào sườn bên phải của anh H1, gây thương tích. Sau đó mọi người can ngăn, H đi về nhà, còn anh H1 được đưa đi bệnh viện.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 tuýp kim loại, dài 80 cm, đường kính 2,5 cm do ông Phạm Thanh X chồng của bà N giao nộp; 01 con dao, dài 46,8 cm, mũi nhọn, lưỡi dài 34 cm, tay cầm bằng kim loại sơn giả gỗ do Phạm Thế H giao nộp; 02 USB chứa 03 đoạn video ghi lại toàn bộ diễn bộ sự việc đánh nhau từ Camera của gia đình chị Nguyễn Thị H2, Phạm Thị H3; 01 xe ô tô tải BKS 30L-3116.

Theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Đ ngày 16/4/2024, xác định: anh Nguyễn Đức H1 bị 01 vết thương khoang liên sườn 6,7 đường nách trước bên phải dài khoảng 06 cm, sâu thấu ngực, bờ sắc gọn. Vết thương hướng đi từ ngoài vào trong, từ trước ra sau, từ dưới lên trên đi qua thành ngực xuyên thấu nhu mô thùy giữa và thùy dưới phổi dài 06 cm, rộng 02cm, sâu 08cm, máu và khí trào qua vết thương nhu mô phổi.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 339 ngày 17/4/2024, của Trung tâm giám định pháp y, Sở Y, kết luận: anh Nguyễn Đức H1 bị tổn thương cơ thể là 16%. Đề nghị điều trị ổn định, ra viện đến giám định bổ sung.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số: 434/KLTTCT-TTPY ngày 22/5/2024, của Trung tâm giám định pháp y, Sở Y, kết luận: vết thương khoang liên sườn 6-7 đường nách trước bên phải thấu ngực tổn thương như sau: 02 sẹo dẫn lưu mỗi vết kích thước nhỏ là 04%; tổn thương màng phổi phải, tràn dịch khí khoang màng phổi phải, hiện tại không còn hình ảnh trên phim chụp CT-Scanner lồng ngực là 03%; vết thương nhu mô thùy giữa và dưới phổi phải đã được phẫu thuật lần 1 khâu vết thương mô phổi; phẫu thuật lần 2 gỡ dính, làm sạch khoang màng phổi, cắt phần thùy dưới phổi phải; sẹo dẫn lưu kích thước nhỏ là 21%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể anh Nguyễn Đức H1 là 27%. Vết thương nêu trên do vật sắc

nhọn tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương tăng do cắt một phần thùy dưới phổi phải.

Quá trình điều tra, Phạm Thế H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. H khai thêm: nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn do anh H1 đập cổng nhà, chửi bới, đe dọa mẹ H và do con Hiệu mới đẻ, hàng ngày có nhiều xe ô tô tải đến thu mua phế liệu tại nhà anh N1 gây mất trật tự, nên H bức xúc. Mục đích H mang dao để dọa anh H1, nhưng do anh H1 dùng tuýp vọt về phía Hiệu trước nên H dùng dao đâm 01 nhát về phía anh H1. Hiệu không nhằm vị trí nào trên cơ thể anh H1 để đâm. Nguồn gốc con dao do trước đây khách đến chơi bỏ quên tại quán điện tử của nhà H, H đã cất đi để sử dụng trong gia đình.

* Bị hại anh Nguyễn Đức H1 khai tại cơ quan điều tra như sau: vào buổi chiều tối ngày 15/4/2024, anh một mình điều khiển xe ô tô tải của anh biển kiểm soát 30L-3116 đến điểm tập kết phế liệu của anh N1, chị H2 ở phường C, thành phố C để mua lại một số phế liệu. Khi anh đang đỗ xe theo hướng lùi đuôi xe vào trong nhà anh N1, chị H2 để bốc phế liệu thì có một người phụ nữ khoảng ngoài 50 tuổi (anh không quen biết) đến gần chỗ xe của anh đang đỗ, tay cầm điện thoại di động quay video ghi lại hình ảnh hoạt động bốc phế liệu của anh. Thấy vậy, anh có nói người này không được quay khi chưa được sự đồng ý của anh. Người này nói quay lại hình ảnh để gửi Công an. Anh bức xúc nên có nói lại vài câu to tiếng và chửi tục thì người này vẫn tiếp tục quay thêm một tý thì đi về nhà. Sau khi bốc phế liệu xong, anh điều khiển xe ra bên lề đường đối diện nhà anh N1 chéch một đoạn để đỗ xe thanh toán tiền. Sau đó, anh đến cổng nhà người phụ nữ đã quay video gọi vào trong nhà với ý định gặp người phụ nữ này để đề nghị xóa video đi. Tuy nhiên, người này không ra mà có người thanh niên (sau này anh mới biết đó là H, con của người quay video tên là N) ra cổng nói chuyện với anh. Anh có nói với người thanh niên bảo người phụ nữ xóa video đi nhưng H có lời lẽ thách thức và nói sẽ gửi hình ảnh đó lên Công an. Giữa anh và H có lời qua tiếng lại, to tiếng thách thức nhau. Lúc này, anh thấy trong nhà H có một số người đi ra, thấy vậy, anh đi ra đầu xe vòng sang cửa phụ ca bin. H chạy vào trong nhà cầm theo một con dao màu màu trắng sáng loáng (anh nhìn thấy vì lúc quay ra xe còn ngoái đầu nhìn lại). Anh mở cửa phụ định lấy điện thoại nhưng thấy H chạy lại phía anh nên anh đã lấy một ống tuýp có sẵn trên cabin với mục đích phòng vệ. Khi H cầm dao tiếp cận anh thì anh có lùi lại phía trước đầu xe. Hiệu lao đến dùng dao đâm về phía anh. Anh có dùng tuýp khua lên để tự vệ. Anh nhớ là H đâm anh trúng một nhát vào sườn phải. Thấy vậy, anh tiếp tục khua tuýp và chạy ra đầu ngõ. Sự việc xảy ra nhanh nên không có ai can ngăn. Anh chạy ra ngoài đường to và bị ngất tại đó. Sau khi sự việc xảy ra, H đã bồi thường 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng). Giữa anh và H thống nhất thỏa thuận mức bồi thường là 180.000.000 đồng. Như vậy, H còn phải bồi thường cho anh số tiền 60.000.000 đồng trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 08/8/2024. Anh có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Phạm Thế H.

Tại phiên tòa, anh H1 đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo vì bản thân anh nhận thức cũng có một phần lỗi và đã hóa giải được mâu thuẫn, hiềm khích giữa hai bên.

* Người làm chứng bà Vũ Thị N tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa có lời khai như sau: khoảng 19 giờ ngày 15/4/2024, bà đang ở trong nhà nghe tiếng ồn ào, ra ngoài xem thấy 01 chiếc xe ô tô tải đang đỗ. Bà thấy có 01 người thanh niên (sau này biết tên là Nguyễn Đức H1) đang bóc phế liệu lên xe. Thấy vậy, bà liền lấy điện thoại di động của mình ra quay. Thấy bà chụp ảnh, anh H1 đã chửi bà mấy câu tục tĩu. Bà sợ nên đã quay người đi vào nhà mình đóng cổng lại. Sau đó khoảng 15 phút, anh H1 bóc hàng xong thì đến trước cổng nhà bà, gọi bà ra nói chuyện. Bà sợ nên không dám ra gặp anh H1. Thấy vậy, H là con trai bà đi ra phía cổng nói chuyện với H1. Bà thấy H chạy vào trong nhà, vào bếp lấy ra 01 con dao, đồng thời có lời lẽ bức tức. Hiệu lấy dao chạy ra ngoài cổng và có xô xát với anh H1. Sự việc sau đó thế nào, bà không nắm rõ. Sau đó, gia đình bà đã đến thăm hỏi và thanh toán tiền điều trị cho anh H1.

Những người làm chứng Tô Thùy L, Lê Thị Kiều O, anh Phạm Thanh X, Kiều Quý C, Phạm Thế T đều có lời khai chứng kiến sự việc mâu thuẫn giữa bà N với anh H1, chứng kiến sự việc xô sát dẫn đến gây thương tích giữa bị cáo và anh H1, phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bà N.

Bản cáo trạng số: 1904/CT - VKSCP ngày 13/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Phạm Thế H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Thế H từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách từ 48 (bốn mươi tám) tháng đến 54 (năm mươi tư) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: trước phiên tòa bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 180.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 120.000.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày 08/8/2024, đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao kim loại có chiều dài 46,8 cm là công cụ phạm tội và 01 tuýp kim loại màu trắng dài 80 cm là vật chứng vụ án

không có giá trị sử dụng; 02 USB là vật chứng ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo nên lưu lại hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Phạm Thế H khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận việc bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; phù hợp với giấy chứng nhận thương tích ngày 16/4/2024 của Bệnh viện đa khoa thành phố Đ chứng nhận thương tích đối với bị hại; phù hợp với kết luận giám định số: 434/KLTTCT-TTPY ngày 22/5/2024 của Trung tâm pháp y- Sở Y về thương tích của bị hại do bị cáo gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng Vũ Thị N, Tô Thùy L, Phạm Thanh X, Lê Thị Kiều O, Kiều Quý C, Phạm Thế T về nguyên nhân do bà N quay video mà chưa được sự đồng ý của anh H1, sau đó anh H1 đập cửa yêu cầu bà N ra nói chuyện thì xảy ra cãi chửi và thách thức nhau với H. Khi xô xát, anh H1 lùi chân phải về phía sau, khuỷu tay kim loại đẩy lùi Hiệu thì anh H1 bị hẫng chân nên anh H1 quay ngang người về phía Hiệu, cùng lúc này H cầm dao, mũi dao hướng lên trên lao về phía anh H1 thì đâm trúng vào nách trước bên phải anh H1, gây thương tích. Bà N cũng chứng kiến việc bị cáo chạy vào trong bếp lấy ra 01 con dao, đồng thời có lời lẽ bực tức, chị L còn nhìn thấy bị cáo cầm dao và bị hại cầm tuýp kim loại vừa chửi vừa lao vào nhau. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 19 giờ 20 phút ngày 15/14/2024, tại tổ E, khu C, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn cãi chửi nhau sau đó thách thức đánh nhau, anh Nguyễn Đức H1 đã dùng tuýp kim loại vụt Phạm Thế H. Bị cáo H đã dùng con dao dài 46,8 cm, mũi nhọn là hung khí nguy hiểm đâm 01 nhát trúng vào đường nách bên phải anh Nguyễn Đức H1, gây thương tích tổn hại 27% sức khỏe.

Hành vi của Phạm Thế H đã phạm tội : “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do sự manh động không biết tự kiềm chế của cả hai bên. Xuất phát từ một nguyên nhân khác là mâu thuẫn giữa bị hại và bà Vũ Thị N là mẹ bị cáo nên bị hại đã đến trước cổng nhà bà N và có những lời lẽ không đúng mực. Là con của bà N nhưng bị cáo không những không hóa giải được mâu thuẫn mà còn làm gia tăng đến xung đột và kết thúc bằng việc bị cáo gây thương tích cho bị hại 27% sức khỏe.

Trong vụ án này, bị hại cũng có lỗi và đã thừa nhận bản thân có những lời lẽ xúc phạm bị cáo và người nhà bị cáo dẫn đến mâu thuẫn gia tăng, bị hại còn dùng tuýp kim loại dọa đâm trước làm bị cáo bức xúc không kiềm chế được bản thân và đã phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến Công an đầu thú; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 120.000.000 đồng, được 2/3 yêu cầu bồi thường của bị hại. Bị hại cũng có lỗi như đã phân tích ở trên và bị hại cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về biện pháp tư pháp: hủy bỏ “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” số: 104/2024/HSST/LCĐKNCT ngày 13/8/2024 và “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” số: 138/2024/HSST- QĐ ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

[5] Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) trên tổng số 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng) hai bên đã thỏa thuận mức bồi thường. Số tiền còn lại 60.000.000 đồng giữa bị cáo và bị hại thỏa thuận: bị cáo có nghĩa vụ bồi thường hết trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 08/8/2024. Xét thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại không trái pháp luật, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận nêu trên và buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại khoản tiền còn lại là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

[6] Về vật chứng: 01 (một) con dao kim loại chiều dài 46,8 cm là công cụ phạm tội và 01 (một) tuýp kim loại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 02 USB là vật chứng ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo nên lưu lại hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Trước phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được về toàn bộ vấn đề bồi thường thiệt hại nên bị cáo không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Thế H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Phạm Thế H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Phạm Thế H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự;

Hủy bỏ “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” số: 104/2024/HSST/LCĐKNCT ngày 13/8/2024 và “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” số: 138/2024/HSST- QĐ ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

[3] Áp dụng: khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số: 01//2019/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Thế H và bị hại Nguyễn Đức H1: buộc bị cáo Phạm Thế H phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức H1 số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Nguyễn Đức H1 cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Phạm Thế H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao kim loại chiều dài 46,8 cm và 01 (một) tuýp kim loại. Tình trạng vật chứng được xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng,

tài sản số: 159/BB - THA ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Phạm Thế H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- CQTHADS TP Cẩm Phả;
- CCTHAHS - CA TP Cẩm Phả;
- CQCSĐT- CA TP Cẩm Phả;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Chính Nghĩa

